BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 10

ĐIÊU KHẮC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN NGHỊ (Tổng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH (Chủ biên)
ĐINH GIA LÊ

MĨ THUẬT

ĐIÊU KHẮC

(Tái bản lần thứ hai)

10

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 10 – Điêu khắc* được tổ chức thành bốn hoạt động cụ thể sau:

KHÁM PHÁ — Học sinh tìm hiểu, có nhận thức ban đầu về nội dung bài học.

NHẬN BIẾT — Học sinh lĩnh hội và hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến bài học.

THẢO LUẬN — Học sinh củng cố nội dung, yêu cầu cần đạt được của bài học.

VẬN DỤNG — Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến bài học.

Câu lệnh thực hành

Câu hỏi

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm mĩ thuật trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LỜI NÓI ĐẦU

Nội dung *Điêu khắc* cấp THPT cung cấp những kiến thức cơ bản về nghệ thuật Điêu khắc, cũng như giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực mĩ thuật trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mĩ thuật ở thể loại: phù điêu, tượng tròn và sắp đặt, trưng bày sản phẩm điêu khắc. Trong đó, sách giáo khoa *Mĩ thuật 10 – Điêu khắc* được biên soạn nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về điêu khắc và kĩ thuật trong thể hiện phù điêu bằng chất liệu đất sét, cụ thể như: Biết được vài nét về nghệ thuật điêu khắc và đặc điểm thể loại phù điêu; Thực hiện được phác thảo và hoàn thiện phù điêu; Bước đầu biểu đạt được cảm xúc thông qua kĩ thuật thể hiện phù điêu; Giới thiệu được đặc điểm của thể loại phù điêu thông qua sản phẩm thực hành và tác phẩm liên quan đến chủ đề. Nội dung biên soạn được trình bày thông qua những di sản, tác phẩm nghệ thuật điêu khắc giúp các em nắm được những kiến thức, kĩ năng phù hợp với mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật đặt ra, góp phần nâng cao thị hiếu thẩm mĩ của học sinh đối với những giá trị Chân – Thiện – Mĩ, mang lại những giá trị tích cực trong việc xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

Mỗi bài học được biên soạn theo bốn hoạt động: Khám phá – Nhận biết – Thảo luận – Vận dụng, phù hợp với khả năng lĩnh hội kiến thức cũng như thuận tiện cho việc tổ chức những bài thực hành; qua đó góp phần cùng các nội dung mĩ thuật và hoạt động giáo dục khác để hình thành, phát triển năng lực theo đúng yêu cầu đặt ra đối với môn học.

Chúc các em học tập thật vui và tạo được những sản phẩm mĩ thuật như ý muốn!

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Bài học	NỘI DUNG	Trang
1	Khái quát về nghệ thuật điêu khắc	5
2	Phù điêu	17
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	31
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài	32

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 1

KHÁI QUÁT VỀ NGHỆ THUẬT ĐIÊU KHẮC

Yêu cầu cần đạt

- Biết được những hình thức biểu hiện của nghệ thuật điêu khắc qua một số công trình, tác phẩm.
- Hiểu về đặc điểm tạo hình tiêu biểu của loại hình nghệ thuật điêu khắc.
- Lựa chọn và phân tích được đặc điểm của một tác phẩm điêu khắc yêu thích.
- Có ý thức trong thưởng thức một di sản/ tác phẩm điêu khắc.

KHÁM PHÁ

Điêu khắc là nghệ thuật khai thác hình tượng đa chiều trong không gian (chiều ngang – chiều dọc – chiều sâu). Điêu khắc xuất hiện từ thời kì tiền sử dưới hình thức nghệ thuật thô sơ như tượng và vật trang trí bằng đá. Cùng với sự phát triển của các nền văn minh, các tác phẩm điêu khắc được sáng tạo nhằm thể hiện quan niệm về con người, thế giới theo những cách khác nhau. Tác phẩm điêu khắc không chỉ có chức năng thông tin, thẩm mĩ mà còn làm thay đổi giá trị không gian mà nó xuất hiện. Những tác phẩm điêu khắc thời kì đầu có thể kể đến như những bức tượng gốm nhỏ của nền văn minh Trung Hoa cổ đại, tượng các vị vua của nền văn minh Ai Cập, những bức tượng đá của nền văn minh người Mai-a (Maya) ở khu vực Trung Mỹ.



Chiếc kiềng ba chân bằng gốm, cao 6 cm, hình con chim được khai quật trong một ngôi mộ thuộc nền văn hoá Ngưỡng Thiều, tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc, có niên đại vào khoảng năm 5 500 – 3 500 TCN(1)



Tượng một người đàn ông có râu ở Mô-hen-giô Đa-rô (Mohenjo-Daro), nền văn minh khu vực sông Ấn, khoảng thời gian từ năm 2 800 – 1 800 TCN(2)

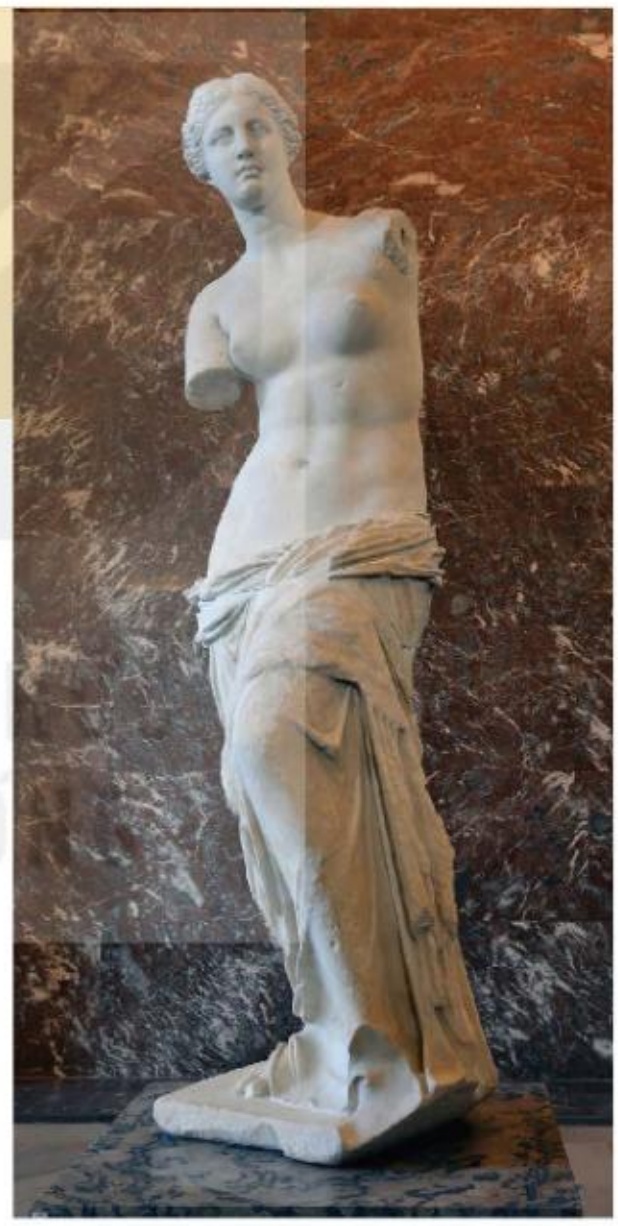
(1) Nguồn: De Agostini qua Getty Images
(2) Nguồn: Bảo tàng quốc gia Karachi, Pakistan



Bốn bức tượng Ram-xeo II được tạc trước đền thờ A-bu Sim-beo, hoàn thành khoảng năm 1 265 TCN(1)

Nền văn minh Ai Cập cổ đại còn lưu giữ những tác phẩm điêu khắc lớn như tượng Nhân sư (Sphinx) trước kim tự tháp Kha-phơ (Khafre); bốn tượng Ram-xeo (Ramesses) II được tạc thẳng vào vách đá trước đền thờ A-bu Sim-beo (Abu Simbel), cũng như rất nhiều những tượng vừa và nhỏ được làm tinh xảo và đặc sắc như: tượng đồng vương hậu Ca-rô-ma-ma (Karomama), tượng gỗ Sai-khơ eo Bê-lét (Sheikh el-Beled), phù điêu đá vôi Ti-gra-nê Pát-ha (Tigrane Pasha) và phù điêu trên đá tô màu trong đền thờ Xet-ti (Seti) I ở A-bi-đót (Abydos).

Nghệ thuật của nền văn minh Hy Lạp cổ đại có ảnh hưởng đến nền văn hoá của nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là trong lĩnh vực điêu khắc. Những di sản mĩ thuật điêu khắc thời kì này được tìm thấy thường bằng chất liệu đá cẩm thạch và đồng, thể hiện hình tượng các vị thần, anh hùng, sinh vật thần thoại,...



Tượng thần Vệ Nữ thành Mi-lô (Milo), chất liệu đá cẩm thạch, có niên đại vào khoảng năm 130 TCN(3)

Nhiều di sản của nền văn minh của người Mai-a, một bộ tộc người Anh-điêng (Indians) sinh sống ở Hôn-đu-rát (Honduras), Goa-tê-ma-la (Guatemala) và khu vực đông nam Mê-hi-cô (Mexico) còn xuất hiện trong hang đá, tượng các vị thần, tượng người bằng đất nung, những bức phù điêu bằng đá ba mặt ở Bô-nam-pác (Bonampak), Mê-hi-cô, đã cho thấy nghệ thuật điêu khắc của người Mai-a đã đạt đến sự hài hoà trong bố cục và kết cấu.



Hình người nữ ngồi, khoảng thế kỉ 6 – 9, tìm thấy ở hòn đảo Giai-na (Jaina), Cam-pê-chê (Campeche), Mê-hi-cô(2)

Em biết đến những di vật, tác phẩm điêu khắc tiêu biểu ở nền văn hoá nào trên thế giới?

(1) Nguồn: doleesi
(2) Nguồn: Viện bảo tàng Mĩ thuật Metropolitan, Hoa Kỳ
(3) Nguồn: Bảo tàng Louvre, Pháp

Nghệ thuật tạo hình truyền thống ở Việt Nam xuất hiện từ những hình chạm, khắc trên vách hang đá thời kì Văn hoá Hoà Bình ở Phú Thọ, Quảng Bình, Thái Nguyên cho đến nền văn hoá Đông Sơn (niên đại khoảng năm 800 – 200 TCN) kéo dài trong địa bàn như: Phú Thọ, Lào Cai, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh,... mà trung tâm là khu vực Đền Hùng, cũng như các di sản mĩ thuật còn được lưu giữ thể hiện những giá trị đặc sắc qua chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.



Bản đúc lại bằng thạch cao hình khắc trên vách đá hang Đồng Nội, văn hoá Hoà Bình, khoảng 10 000 năm TCN(1)



Tượng đồng hai người cõng nhau, văn hoá Đông Sơn(2)



Di vật tại tháp Chăm, khoảng thế kỉ 7 đến 14, khu di tích Mỹ Sơn, Đà Nẵng(3)



Phù điêu gỗ, đình Chu Quyến, khoảng thế kỉ 17, Hà Nội(4)

---

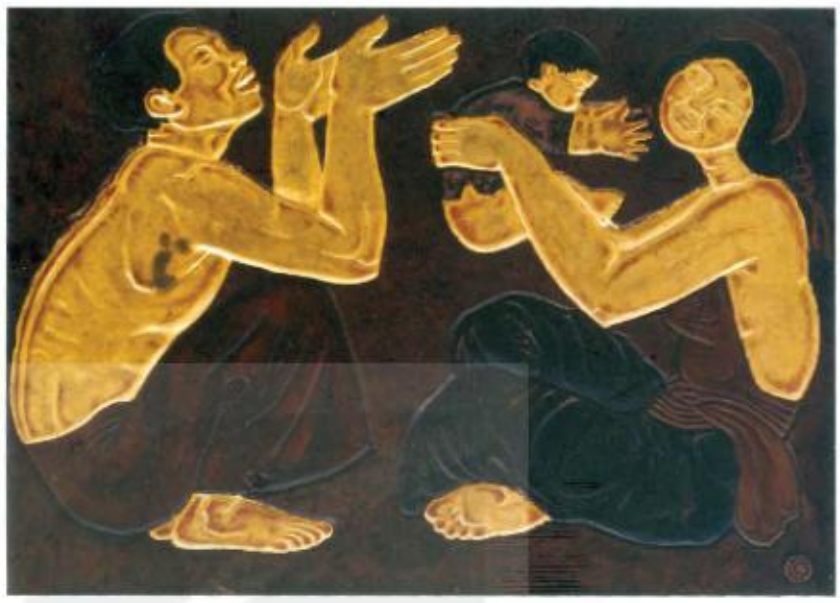
(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia
(3), (4) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

KẾT NỐI TRI THỨC

Điêu khắc hiện đại Việt Nam được hình thành trên cơ sở chú trọng đào tạo nghệ sĩ trong một nền nghệ thuật mới, phát huy truyền thống dân tộc trên cơ sở hệ thống phương pháp kĩ thuật theo thời đại, tạo bước chuyển từ truyền thống sang hiện đại. Nhân vật được tạo hình với cấu trúc vững chắc, kết hợp giữa diễn tả và gợi tả nhằm phản ánh hiện thực, tạo nên một hướng đi mang đặc trưng riêng. Theo thời gian, nghệ thuật điêu khắc ở Việt Nam đã có sự vận động, tạo ra sự thay đổi cả về chất liệu, cách thể hiện và thị hiếu trong thưởng thức.



Phạm Mười, *Vót chông*, 1967, tượng thạch cao(1)



Phạm Gia Giang, *Hạnh phúc*, 1939, phù điêu phủ sơn(2)



Phạm Văn Hạng, *Tượng đài Mẹ dũng sĩ Thanh Khê (Mẹ Nhu)*, 1985, tượng đồng(3)

Em biết đến những di vật, tác phẩm điêu khắc tiêu biểu ở Việt Nam thời kì nào?

(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(3) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

NHẬN BIẾT

– **Một số hình thức biểu đạt của khối**

+ ***Khối nổi – khối chìm (khối dương – khối âm)***



Phù điêu người đánh xe ngựa, khoảng thế kỉ thứ 6 TCN(1)

Khối nổi (khối dương) là khối được đắp lên từ mặt phẳng của vật thể như những hoa văn, hình thể trang trí trên phù điêu. Khối chìm (khối âm) là khối được đục, khoét sâu vào vật thể. Sự tác động của ánh sáng vào các khối nổi hay chìm theo các chiều, hướng khác nhau sẽ tạo nên hiệu quả thẩm mĩ, cảm xúc nghệ thuật khác nhau. Tuy vậy, hình thức biểu đạt của khối chỉ là phương tiện, còn tuỳ thuộc vào tài năng, cá tính sáng tạo của mỗi nghệ sĩ sẽ tạo nên những tác phẩm mang nét riêng.



Phù điêu tại tháp Chiên Đàn, xã Tây Hồ, Đà Nẵng(2)

Sưu tầm hình ảnh phù điêu ở trong những di tích lịch sử – văn hoá tại địa phương.

---

(1) Nguồn: Faraways
(2) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

+ Khối cứng – khối mềm:

Khối cứng là khối có những cạnh là đoạn thẳng, có góc cạnh. Khối cứng tạo cho người xem cảm giác vững chắc.



Đào Châu Hải, *Hình thể 2*, tượng đa chất liệu(1)

Khối mềm là những khối có hình dáng lồi, lõm, tạo cảm giác nhịp điệu và tiết tấu của khối luôn thay đổi.



Điêu khắc của người Mô-chê (Moche), nền văn hoá In-di-an (Indians), Nam Mỹ(2)

Dùng đất nặn tạo một vật có khối cứng, khối mềm.

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Bảo tàng Châu Mỹ, Madrid, Tây Ban Nha

+ Khối động – khối tĩnh:

Khối động là khối có các thành phần cấu tạo như đường nét, hình, khối mang những độ chênh lệch về tính chất và kích thước giữa chúng với nhau để tạo nên những góc xiên với mặt nằm ngang(1).



Nguyễn Văn Lý, *Nữ du kích miền Nam*, 1958, tượng thạch cao(2)



Hứa Tử Hoài, *Song sli*, 1983, tượng gỗ(3)

Khối tĩnh là khối có tỉ lệ giữa các cạnh và hình dáng cấu tạo tương đối cân bằng, không có sự chuyển hướng đột ngột.

Dùng đất nặn tạo một vật có khối tĩnh, khối động.

(1) Nguồn: Đặng Thị Bích Ngân, *Từ điển thuật ngữ Mĩ thuật phổ thông*, NXB Mĩ thuật, 2012, tr.84
(2), (3) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

EM CÓ BIẾT:

Trong nghệ thuật điêu khắc, nghệ sĩ sử dụng tư duy thẩm mĩ và sự khéo léo để nhào nặn, tạo tác từ những vật liệu thô, làm nên những tác phẩm có tính thẩm mĩ có chủ đích. Ý tưởng sáng tạo của các nghệ sĩ đã đem đến những biểu cảm khác nhau trên cùng một loại vật liệu như tạo một khối đá "im lìm" trong không gian hay một bức tượng với dáng vẻ trông như đang chuyển động. Sự "tĩnh lặng" hay cảm giác về sự "chuyển động" của một tác phẩm điêu khắc chính là việc nghệ sĩ đã sử dụng một cách tài tình những hình thức biểu đạt của khối, cũng như kết hợp các yếu tố như diện, hướng, lớp (thể hiện bởi các thủ pháp kĩ thuật nhằm khai thác tối ưu ánh sáng cho biểu cảm trên khối) và tiết tấu, nhịp điệu, tương phản (tổ hợp của hình khối),... để tạo nên không gian và dẫn dắt thị giác người xem theo những chủ đích sáng tác. Ngoài ra, các yếu tố lớp, nhịp điệu và tiết tấu của khối cũng tạo ra sự biến đổi theo thời gian và không gian được biểu đạt trên tác phẩm.

Có thể thấy rằng, cảm giác về sự chuyển động là một yếu tố quan trọng trong sáng tạo tác phẩm điêu khắc. Bên cạnh những tác phẩm điêu khắc thể hiện trạng thái tĩnh trong sự cân đối hoàn toàn là những tác phẩm cho những cảm giác về sự chuyển động. Trong tác phẩm của mình, các nhà điêu khắc có thể tạo ra ảo giác của sự chuyển động theo nhiều cách như: uốn cong hình thể, tạo hình lệch nghiêng hẳn về một phía hay sử dụng những đường nét có tính định hướng trên hình thể để dẫn dắt thị giác theo nhiều hướng, tạo nên cảm giác về một sự chuyển động.



Nguyễn Hải, *Thánh Gióng*, 1973, tượng đồng[1]

Tượng Gióng có cấu trúc tháp, đối xứng theo trục chính diện, với bốn chân ngựa choãi tạo thế vững chắc và đỉnh là chân dung Thánh Gióng. Cách tạo khối của tượng dạng xoắn, có nhiều chiều vặn, xoay nên tạo cảm giác về sự chuyển động theo các chiều, hướng không gian khác nhau. Cách tạo hình này xuất hiện theo trục từ trên xuống hay từ trái qua phải thể hiện sự thống nhất cao trong tác phẩm. Với tạo hình của tác phẩm có cấu trúc chặt chẽ, thể hiện hình tượng theo cách riêng đã tạo nên dáng vẻ của tác phẩm một cách độc đáo, dù ở thế tĩnh nhưng cho cảm nhận về sự cuộn trào, hào khí đối với người xem.

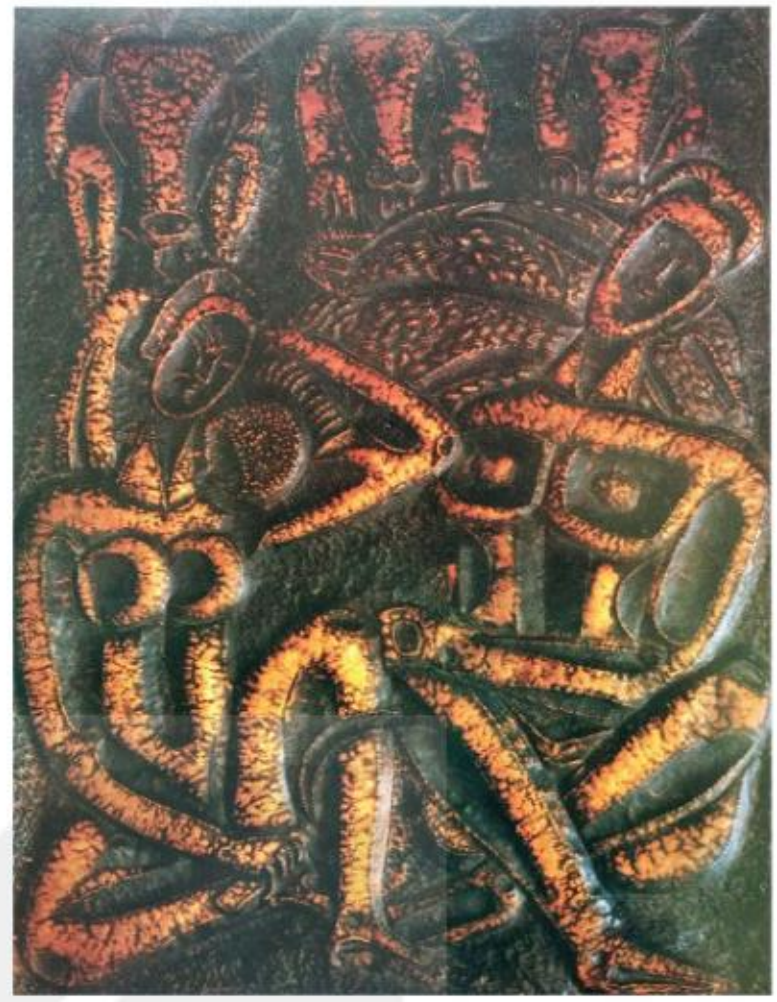
---

(1) Nguồn: Cục Mĩ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

– **Một số thể loại trong điêu khắc**

Thể loại điêu khắc là những hình thức biểu hiện cơ bản của điêu khắc vừa chịu ảnh hưởng khách quan của đối tượng cần phản ánh vừa bị chi phối bởi quyết định của nghệ sĩ sẽ quyết định kích thước, chất liệu, ngôn ngữ biểu hiện trong một tác phẩm. Việc phân chia thể loại điêu khắc mang tính tương đối và được xác định bởi đặc điểm đối tượng, ý đồ và phương pháp thể hiện tác phẩm của tác giả. Theo đó, trong nghệ thuật điêu khắc gồm có ba thể loại chính:

+ ***Phù điêu:*** là khái niệm chỉ những tác phẩm điêu khắc được thực hiện bằng hình thức đắp nổi hoặc khoét lõm; trong đó chiều dài, chiều rộng là cố định, còn phần nổi và chìm phụ thuộc vào ý tưởng sáng tạo hoặc chủ đích cần biểu đạt trong một cảnh quan nhất định. Các biểu hiện đặc trưng của phù điêu như: nhịp điệu, tiết tấu của hình khối, nét nhằm thể hiện những lớp không gian có tính ước lệ.



Trần Thị Hồng, *Nông dân*, 1989, phù điêu đồng[1]

Đặc điểm của phù điêu là triển khai bố cục trên mặt phẳng nên cần có sự nhịp nhàng về đường nét, phong phú về hình khối, cũng như chú ý đến các mảng đặc, mảng trống và cách diễn tả đường nét sao cho có tính trang trí cao để tổng thể không bị vụn vặt hay tạo cảm giác chật chội, gò bó.



Phạm Gia Giang, *Đường phố*, 1937, phù điêu thạch cao[2]

(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

+ ***Tượng:*** là khái niệm chỉ những tác phẩm điêu khắc được tạo tác bởi các hình thức như: tạc, nặn, đúc,... và nhận diện bởi ba yếu tố: khối – chất liệu – không gian (chiều ngang – chiều dọc – chiều sâu).



I-xa-mư Nô-gư-chi (Isamu Noguchi),
Con chim lạ (Strange Bird), 1945, tượng đồng(1)



Hen-ri Xpen-xơ Mo (Henry Spencer Moore),
Dáng nằm nghiêng (Recumbent Figure), 1938, tượng đá(2)

+ ***Tượng đài:*** là công trình văn hoá nghệ thuật biểu hiện nội dung tư tưởng và tinh thần thời đại, mang hình thái xã hội đương thời, được thể hiện bằng chất liệu bền vững, là bộ phận cấu thành của không gian kiến trúc đô thị và cảnh quan thiên nhiên, có quy mô và hình thức nghệ thuật hoành tráng, tác động đến nhận thức của xã hội(3).



Vũ Ngọc Thành, *Tượng đài Chiến thắng Buôn Ma Thuột*, Đắk Lắk(4)

(1) Nguồn: archive.noguchi.org/Detail/artwork/7193
(2) Nguồn: tate.org.uk/art/artworks/moore-recumbent-figure-n05387
(3) Nguồn: Quyết định số 05/2000/QĐ – BVHTT ngày 29 – 3 – 2000 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá – Thông tin
(4) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

EM CÓ BIẾT:

Tượng và phù điêu là hai loại hình truyền thống trong nghệ thuật điêu khắc. Đặc trưng của điêu khắc là khối, diện, nét,... và có nhiều hình thức biểu đạt, nguyên lí tạo hình khác nhau như tiết tấu, nhịp điệu, tương phản,... để thể hiện dụng ý nghệ thuật, qua đó tạo nên cảm xúc thẩm mĩ khi thưởng thức. Không gian trưng bày của một tác phẩm điêu khắc có thể là một không gian riêng tư như góc nhà, phòng trưng bày, triển lãm nhưng cũng có thể là một không gian công cộng như vườn hoa, công viên, quảng trường hay ngay giữa các đại lộ.

Trong thời kì cổ đại, nghệ thuật điêu khắc đã phát triển và có những tác phẩm đa dạng về chất liệu, đối tượng thể hiện ở các nền văn minh như: Lưỡng Hà, Ai Cập, Hy Lạp, Trung Hoa, lưu vực sông Ấn, Trung Mỹ,... Mục đích ban đầu của các bức tượng, phù điêu nhằm mô phỏng thần linh, linh vật được đặt ở những nơi thuận tiện cho việc quan sát, chiêm ngưỡng hay thờ cúng.



Hăng-ri-Rô-be-Mác-xel Đuy-săng (Henri-Robert-Marcel Duchamp), *Bánh xe đạp* (Bicycle Wheel), đa chất liệu, 1913[1]

Sang thời kì hiện đại, tác phẩm điêu khắc không chỉ còn trong phạm vi phục vụ đời sống tín ngưỡng tôn giáo mà đã từng bước phá vỡ những nguyên tắc đã tồn tại hàng nghìn năm. Nhiều tác phẩm điêu khắc hiện đại đã khai thác những chất liệu phổ biến đề tài gần gũi với công chúng, phản ánh hơi thở của thời đại theo cách riêng, thoát khỏi những ràng buộc và quan niệm. Đây là cái đích cuối cùng của nghệ thuật hướng đến sự sáng tạo không hạn định.

Những trường phái mĩ thuật mới có ảnh hưởng nhất định đến mỗi giai đoạn có thể kể đến như:

– Tân cổ điển (Neo Classicism);
– Lãng mạn (Romanticism);
– Hiện thực (Realism);
– Ấn tượng (Impressionism);
– Dã thú (Fauvism);
– Siêu thực (Surrealism);
– Kết cấu (Constructivism);
– Tượng trưng (Symbolism);
– Sắp đặt (Installation Art);...

(1) Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại, New York, Hoa Kỳ

THẢO LUẬN

Trao đổi với bạn theo các nội dung sau:

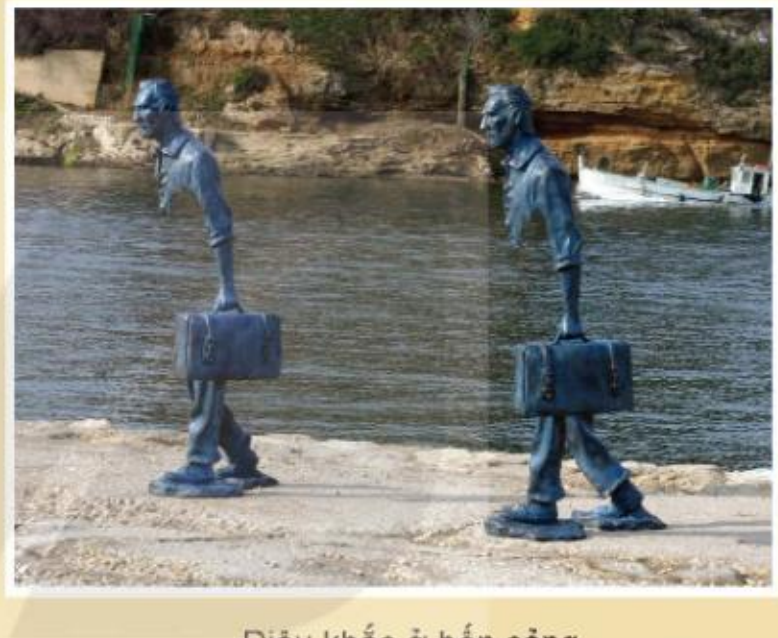
– Ý nghĩa và vai trò của nghệ thuật điêu khắc trong đời sống.
– Viết đoạn văn thể hiện hiểu biết của em về nghệ thuật điêu khắc Việt Nam.

EM CÓ BIẾT:

Ngày nay, nghệ thuật điêu khắc sử dụng đa dạng về chất liệu và cách tạo hình. Nhiều tác phẩm điêu khắc do các nghệ sĩ thuộc nhiều lĩnh vực thực hiện, được tạo nên từ những vật liệu sẵn có và phản ánh đa dạng đối tượng. Điều này góp phần đưa nghệ thuật đến gần hơn với cuộc sống.



Páp-lô Pi-cát-xô (Pablo Picasso), *Người phụ nữ với những chiếc lá* (Woman with leaves), 1934, tượng bìa nhúng thạch cao ướt[1]



Điêu khắc ở bến cảng ở Mác-xây (Marseille), Pháp, tượng đồng[2]



Um-béc-tô Bô-chi-ô-ni (Umberto Boccioni), *Các hình thức liên kết trong không gian* (Unique Forms of Continuity in Space), 1913, tượng đồng[3]



Cô-xta Va-rốt-xô (Kostas Varotsos), *Người chạy* (Dromeas), A-then (Athens), Hy Lạp, 1994, tượng sắt và kính[4]

VẬN DỤNG

Lựa chọn và phân tích đặc điểm của một tác phẩm điêu khắc em yêu thích.

(1) Nguồn: Hyperallergic.com
(2) Nguồn: ilchaos.com/i-viaggiatori-di-bruno-catalano-corsari-nostalgici-di-mari-e-citta/
(3) Nguồn: Wikipedia
(4) Nguồn: Aleksandar Todorovic

BÀI 2

PHÙ ĐIÊU

Yêu cầu cần đạt

- Biết được một số thể loại phù điêu.
- Thực hành được một sản phẩm mĩ thuật phù điêu theo chủ đề tuỳ chọn.
- Biết về ngôn ngữ tạo hình của phù điêu để xem, thực hành và từ đó có ý thức khi thưởng thức vẻ đẹp của phù điêu.

KHÁM PHÁ

Phù điêu là hình thức tạo đường nét, hình, khối trên một mặt phẳng. Không gian trong phù điêu được diễn tả bằng những độ cao, thấp, nông, sâu khác nhau. Trong phù điêu, mặt phẳng đóng vai trò là nền và hình, lớp, khối được đắp nổi hoặc khoét sâu trên đó.

– **Một số tác phẩm phù điêu**



Phạm Văn Định, *Múa sư tử*, 1983, phù điêu gỗ(1)



Nguyễn Thị Kim, *Hạnh phúc*, 1949, phù điêu sơn đắp(2)

Sự khác nhau giữa phù điêu với các thể loại khác của điêu khắc là gì?

(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

– Phù điêu trong cuộc sống



Phù điêu tại thị trấn Ma-ma-la-pu-ram (Mamallapuram), Ấn Độ(1)



Phù điêu tại đình Bồ Bản, Đà Nẵng(2)

(1) Nguồn: jakubtravelphoto
(2) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

EM CÓ BIẾT:

Một số loại hình của phù điêu như: phù điêu gắn với công trình kiến trúc; phù điêu là một tác phẩm độc lập. Mỗi hình thức phù điêu thường có một hình thức ngôn ngữ biểu đạt tương ứng. Trong không gian ngoài trời, phù điêu có thể xuất hiện dưới hình thức hoành tráng hay chỉ là một điểm nhấn và thường được tạo tác bằng chất liệu bền vững như đá, sứ, kim loại,... Nếu phù điêu phù hợp với cảnh quan thì tính thẩm mĩ của tác phẩm sẽ được phát huy.



Phù điêu ở núi Nem-rút (Nemrut), Thổ Nhĩ Kỳ(1)



Phù điêu trong khu tưởng niệm vụ thảm sát tại đập Vĩnh Trinh, xã Thu Bồn, Đà Nẵng(2)

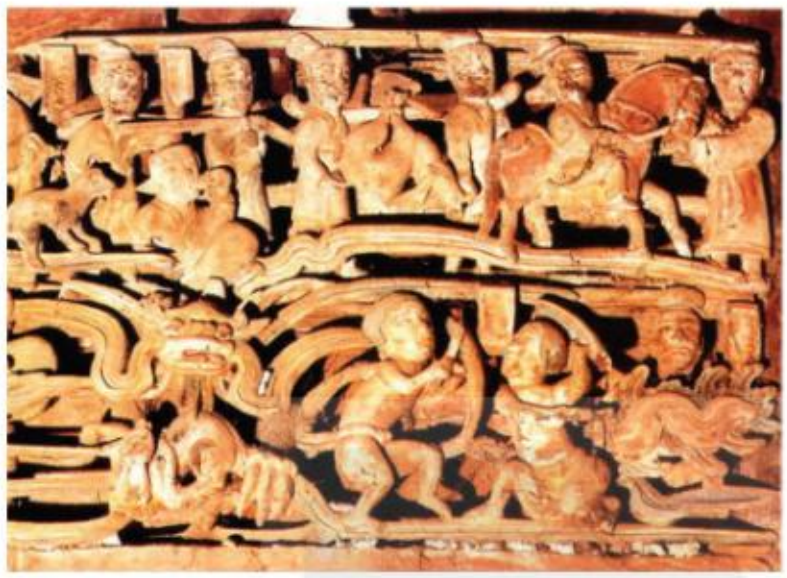
Em đã biết những phù điêu nào trong không gian công cộng nơi em ở?

(1) Nguồn: bumihills
(2) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

NHẬN BIẾT

– **Đặc trưng ngôn ngữ tạo hình của phù điêu**

+ Tạo hình trong phù điêu mang tính cách điệu cao, lược bỏ bớt các chi tiết không cần thiết nên có thế mạnh thể hiện những bố cục có nhiều lớp nhân vật hay thể hiện chiều sâu trong sáng tác.



Phù điêu tại đình Hương Canh, xã Bình Nguyên, Phú Thọ(1)

EM CÓ BIẾT:

Không gian trong phù điêu mang tính ước lệ cao. Nhà điêu khắc sử dụng linh hoạt các mảng trống của nền kết hợp với tạo hình của đối tượng thể hiện để thấy được các yếu tố lớp, diện; trong đó độ nông, sâu đóng vai trò quan trọng trong diễn tả không gian.



Phan Gia Hương, *Trăn trở*, 1993, phù điêu đồng(2)

(1) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh
(2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

+ Tạo hình trong phù điêu có khả năng diễn đạt các lớp không gian và tạo cảm giác về nhiều chiều không gian khác nhau trong cùng một mặt phẳng.



Ninh Thị Đền, *Bà Triệu*, 1980, phù điêu nhôm[1]



Sác-lơ Din Cờ-rít-ti-an (Charles Jean Christian), Georges Khánh, Vũ Cao Đàm, Lê Tiến Phúc, *Ngư nghiệp*, 1930, phù điêu đất sét[2]

EM CÓ BIẾT:

Mỗi vật liệu sử dụng trong điêu khắc nói chung, phù điêu nói riêng đem đến chất cảm riêng biệt. Sự thô ráp của đá đem đến cảm giác vững chắc, sang trọng. Tính thô, mộc của bề mặt gỗ cho cảm giác hiện đại, trang nhã. Sự gia công tinh xảo ở bề mặt chất liệu kim loại tạo nên những hoạ tiết rõ ràng, sắc cạnh tạo cảm giác về sự thanh thoát, hiện đại và sang trọng.

Em có cảm xúc như thế nào khi xem các bức phù điêu được thể hiện với những kĩ thuật khác nhau?

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Ngô Kim Khôi

– **Một số kĩ thuật thực hiện phù điêu**

+ ***Phác hình trên bảng đất***











EM CÓ BIẾT:

Dụng cụ cơ bản trong thực hành điêu khắc đất sét gồm có:

– Dao nặn: sử dụng để gọt đất tạo khối và thể hiện chi tiết.

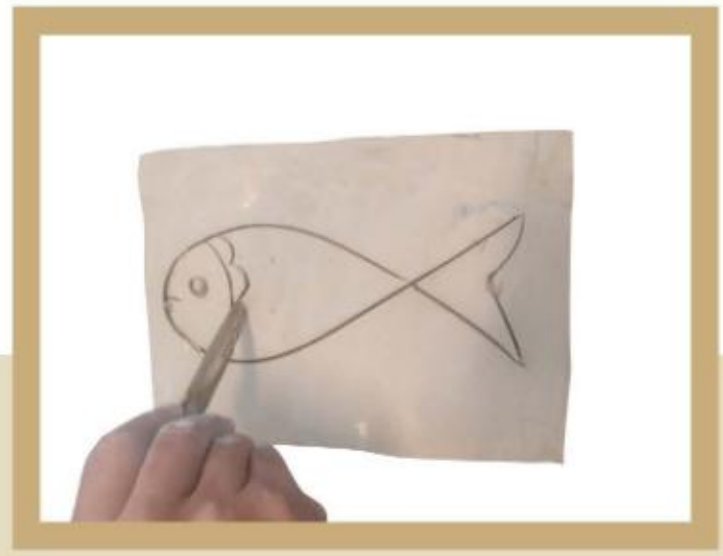
– Bay nặn: dùng để tạo và miết khối phẳng, nhẵn, mịn, cũng như xử lí các kĩ thuật đắp, gọt, cắt, xén, khoét, nhấn, tỉa,...

– Nạo đất: dùng để khoét và nạo bớt đất ở diện hẹp, chỉnh độ dày – mỏng của khối, tạo chất trên bề mặt,...

Phác thảo hình cần thể hiện trên phù điêu ra giấy.

+ *Tạo hình, khối, đường nét trên bảng đất*





Cách tạo nét





Cách tạo hình





Cách tạo khối

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– **Một số phù điêu đất sét**





EM CÓ BIẾT:

Đất sét là một chất liệu thông dụng trong điêu khắc bởi tính chất có thể được làm mềm và làm lại nếu cần thay đổi. Đây là chất liệu mềm dẻo khi ẩm, thuận lợi cho việc tạo hình bằng tay khi đất mềm và trở nên rắn chắc hơn khi khô. Đất sét thường có ở các vùng đồi núi, gần biển, hoặc vùng đồng bằng.

Đất sét sử dụng làm phù điêu là loại đất sét dẻo, mịn, không dính tạp chất. Việc lựa chọn đất sét sử dụng trong điêu khắc cần lưu ý đến loại đất sét đủ mềm khi tạo hình chung, đồng thời đủ cứng để có thể tạo ra chi tiết tốt.



Ở địa phương của em, đất sét có thể tìm thấy ở đâu?

– Tìm hiểu về các bước thực hiện một bức phù điêu từ đất sét bằng cách khoét lõm

+ Làm bảng đất



1. Chuẩn bị đất sét và dụng cụ.



2. Nhào đất sét cho mềm.



3. Đắp đất sét lên một tấm gỗ.



4. Làm phẳng bề mặt.



5. Xén ngay ngắn tạo nên một bảng đất sử dụng trong tạo hình phù điêu.

+ Phác thảo nhân vật và xây dựng bố cục





6. Tạo hình cho phù điêu.

+ Thực hiện tạo hình trên phù điêu





7. Gọt đất tạo độ sâu cho hình.

+ Hoàn thiện phù điêu



8. Tạo mặt phẳng cho nền.



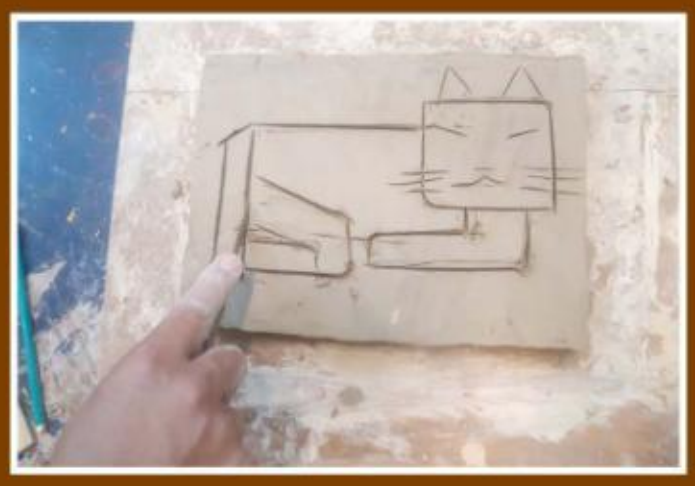
9. Tạo chi tiết cho hình.



10. Hoàn thiện phù điêu.

Các bước làm phù điêu bằng đất sét theo cách khoét lõm là gì?

– Tìm hiểu về các bước thực hiện một bức phù điêu từ đất sét bằng cách đắp nổi





1. Tạo hình cho sản phẩm.





2. Đắp đất, tạo chiều sâu cho hình của phù điêu.



3. Tạo phẳng hình đã đắp nổi.



4. Tạo chi tiết cho hình.



5. Hoàn thiện phù điêu.

Các bước làm phù điêu bằng đất sét theo cách đắp nổi là gì?

– **Tìm hiểu về các bước thực hiện một bức phù điêu chân dung từ chất liệu đất sét**



1. Chuẩn bị bảng đất



2. Phác nét xây dựng bố cục phù hợp với bảng đất



3. Phác mảng, diện trên khuôn mặt



4. Tiến hành tạo khối dày – mỏng, nông – sâu thể hiện các chi tiết như: mắt, mũi, miệng,...



5. Kiểm tra lại hình khối, đường nét diễn tả các bộ phận trên khuôn mặt cho sinh động. Hoàn thiện sản phẩm.

– **Tìm hiểu về các bước thực hiện một bức phù điêu phong cảnh từ chất liệu giấy**



1. Ngâm giấy vào nước cho mềm



2. Phác hình, xây dựng bố cục



3. Đắp nổi giấy qua xử lí lên hình



4. Đắp nổi giấy kín các hình



5. Vẽ màu lên hình và hoàn thành sản phẩm

Hãy làm một bức phù điêu theo cách mà em yêu thích.

THẢO LUẬN

Trao đổi với các thành viên trong nhóm những nội dung sau:

- Yếu tố nhận diện phù điêu;
- Dụng cụ thực hiện một bức phù điêu;
- Các bước thực hiện phù điêu;
- Đề tài thực hiện phù điêu theo nhóm;
- Cách biểu đạt được cảm xúc thông qua kĩ thuật thể hiện phù điêu.

EM CÓ BIẾT:



Phù điêu ở đền Côm Om-bô (Kom Ombo) ở sông Nin (Nile), Ai Cập[1]



Phù điêu ở đền Ca-rơ-nắc (Karnak) ở Lu-xo (Luxor), Ai Cập[2]

- Trong thời kì Ai Cập cổ đại, tạo hình trên phù điêu xuất hiện nhiều trong các lăng mộ, đền thờ thể hiện chữ tượng hình hoặc tạo hình về vị vua hay những sinh hoạt trong nghi lễ tôn giáo.
- Căn cứ vào hình thể được tạo hình nổi lên so với bề mặt, phù điêu được chia thành phù điêu thấp, phù điêu trung bình và phù điêu cao. Trong phù điêu, mặt nền và mặt nổi kết hợp chặt chẽ với nhau tạo nên những hiệu ứng ấn tượng về tương quan giữa mảng đặc và mảng rỗng, khối nổi và khối chìm.

VẬN DỤNG

Thực hiện một sản phẩm mĩ thuật phù điêu từ vật liệu sẵn có để tuyên truyền cho việc bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống Covid-19,...

(1) Nguồn: Whatafoto
(2) Nguồn: Merydolla

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Chất cảm	Là cảm xúc được tạo nên thông qua cách thể hiện, cấu trúc hay bề mặt vật liệu sử dụng trong tác phẩm	21
Đắp nổi	Là cách tạo hình thể bằng hình thức bổ sung vật liệu trên mặt phẳng. Độ dày của phần khối nổi phụ thuộc vào vật liệu đắp	13
Đất sét	Là loại đất dẻo có màu vàng, nâu, xám thường xuất hiện ở dưới các lớp đất mùn	22
Điêu khắc	Là nghệ thuật thực hiện những tác phẩm thể hiện không gian ba chiều (tượng) hay hai chiều (phù điêu), bằng các hình thức loại bỏ vật liệu (kĩ thuật: gọt, đẽo, chạm, khắc,...) hay bổ sung vật liệu (kĩ thuật: đắp, gắn, gò,...) trên những vật liệu như: gỗ, đá, kim loại,...	5
Khoét lõm	Là cách tạo hình thể bằng hình thức loại bỏ vật liệu trên mặt phẳng. Độ sâu của phần khối lõm phụ thuộc vào phần vật liệu bị lấy đi	13
Phù điêu	Là những tác phẩm, sản phẩm điêu khắc có hình khối, đường nét được đắp nổi hay khắc, chạm trên một mặt phẳng xác định	6
Tượng	Là những tác phẩm, sản phẩm điêu khắc có hình khối được thể hiện trong không gian, thể hiện được ba chiều: chiều ngang, chiều dọc, chiều sâu	5
Tượng đài	Là những tác phẩm, sản phẩm điêu khắc ngoài trời, thường gồm phần tượng và bệ đặt tượng. Tượng đài gắn với cảnh quan kiến trúc và có tính chất tưởng niệm hay ghi lại một sự kiện lịch sử	8

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

Chữ cái	Tên phiên âm	Tên riêng nước ngoài	Trang
A	A-bi-đót	Abydos	6
	A-bu Sim-beo	Abu Simbel	6
	A-then	Athens	15
	Anh-điêng	Indians	6
B	Bô-nam-pác	Bonampak	6
C	Ca-rô-ma-ma	Karomama	6
	Ca-rơ-nắc	Karnak	30
	Cam-pê-chê	Campeche	6
	Cô-xta Va-rốt-xô	Kostas Varotsos	15
	Côm Om-bô	Kom Ombo	30
G	Giai-na	Jaina	6
	Goa-tê-ma-la	Guatemala	6
H	Hăng-ri-Rô-be-Mác-xel Đuy-săng	Henri-Robert-Marcel Duchamp	15
	Hen-ri Xpen-xơ Mo	Henry Spencer Moore	14
	Hôn-đu-rát	Honduras	6
I	I-xa-mư Nô-gư-chi	Isamu Noguchi	14
K	Kha-phơ	Khafre	6
L	Lu-xo	Luxor	30
M	Ma-ma-la-pu-ram	Mamallapuram	18
	Mác-xây	Marseille	16
	Mai-a	Maya	5
	Mê-hi-cô	Mexico	6
	Mi-lô	Milo	6
	Mô-chê	Moche	10
	Mô-hen-giô Đa-rô	Mohenjo-Daro	5
N	Nem-rút	Nemrut	19
	Nin	Nile	30
P	Páp-lô Pi-cát-xô	Pablo Picasso	16
R	Ram-xeo	Ramesses	6
	Rô-bớt Mo-rít	Robert Morris	16
S	Sác-lơ Din Cờ-rít-ti-an	Charles Jean Christian	21
	Sai-khơ eo Bê-lét	Sheikh el-Beled	6
X	Xet-ti	Seti	6
T	Ti-gra-nê Pát-ha	Tigrane Pasha	6
U	Um-béc-tô Bô-chi-ô-ni	Umberto Boccioni	16

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: ĐINH THANH LIÊM – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập tái bản: ĐINH THANH LIÊM – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: PHẠM THỊ MINH THU
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ NGỌC THUỶ
Sửa bản in: TẠ THỊ HƯỜNG – NGUYỄN DUY LONG
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2022) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 10 – ĐIÊU KHẮC
Mã số: G1HHXM006h26
In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/113-09/GD
Số QĐXB: .../..... ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-31099-6



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 10, tập một
2. Ngữ văn 10, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 10
4. Toán 10, tập một
5. Toán 10, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 10
7. Lịch sử 10
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 10
9. Địa lí 10
10. Chuyên đề học tập Địa lí 10
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10
13. Vật lí 10
14. Chuyên đề học tập Vật lí 10
15. Hoá học 10
16. Chuyên đề học tập Hoá học 10
17. Sinh học 10
18. Chuyên đề học tập Sinh học 10
19. Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ
21. Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt
23. Tin học 10
24. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Khoa học máy tính
26. Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
27. Mĩ thuật 10 – Thiết kế đồ hoạ
28. Mĩ thuật 10 – Thiết kế thời trang
29. Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
30. Mĩ thuật 10 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
31. Mĩ thuật 10 – Điêu khắc
32. Mĩ thuật 10 – Kiến trúc
33. Mĩ thuật 10 – Hội hoạ
34. Mĩ thuật 10 – Đồ hoạ (tranh in)
35. Mĩ thuật 10 – Thiết kế công nghiệp
36. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 10
37. Âm nhạc 10
38. Chuyên đề học tập Âm nhạc 10
39. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
40. Giáo dục thể chất 10 – Bóng chuyền
41. Giáo dục thể chất 10 – Bóng đá
42. Giáo dục thể chất 10 – Cầu lông
43. Giáo dục thể chất 10 – Bóng rổ
44. Giáo dục quốc phòng và an ninh 10
45. Tiếng Anh 10 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-31099-6

9 786040 310996

Giá: 6.000 đ